TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*Châu Thành A, ngày 03 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tâm

***Thư ký phiên họp*:** Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tưởng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 112/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2020/QĐST-VDS ngày 18 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn K - sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn N – sinh năm: 1929

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

2. Bà Phạm Thị L – sinh năm: 1976

Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Do cha ruột ông Phạm Văn N sinh năm 1929, chứng minh nhân dân số 360698078 là cha ruột đại diện hộ gia đình đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất số I 215768, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000306 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành cũ (nay là Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A) cấp ngày 12/11/1996 có diện tích 17.976m^2 tọa lạc tại ấp 4B, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (trước đây là ấp 3B, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ). Trong khi vợ ông Phạm Văn N là bà Nguyễn Thị H đã chết nên quyền sử dụng đất cần phải mở thừa kế bằng hình thức thỏa thuận phân chia theo pháp luật, nhằm xác định quyền thừa kế của những người có quyền hưởng thừa kế đối với quyền sử dụng đất nêu trên.

Bà Phạm Bích Th là một trong số những người thừa kế theo pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà H. Tuy nhiên, từ nhỏ bà Phạm Bích Th đã "có khó khăn trong nhận thức, không làm chủ được hành vi" nên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Bích Th bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục, thời hạn xét họp đảm bảo đúng quy định pháp luật; về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn K, tuyên bố bà Phạm Bích Th bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền và loại việc yêu cầu: Căn cứ vào nội dung yêu cầu của ông Phạm Văn K là em ruột bà Phạm Bích Th cũng là người trực tiếp nuôi dưỡng bà Th thì loại việc dân sự được xác định là yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên theo quy định tại Điều 27, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

[2] Xét yêu cầu của đương sự: Để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ ông Phạm Văn K đã thực hiện việc đưa bà Phạm Bích Th đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ để giám định tâm thần của bà Phạm Bích Th. Tại kết luận giám định số 102/2019/KLGĐYC ngày 09 tháng 5 năm 2019 đã kết luận bà Phạm Bích Th như sau:

Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần "Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD10). Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và

điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết quả giám định phù hợp với lời trình bày của cha bà Phạm Bích Th là ông Phạm Văn N và người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bà Phạm Bích Th là ông Phạm Văn K nên yêu cầu của người yêu cầu Phạm Văn K có cơ sở để Hội đồng xét họp chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu ông Phạm Văn K phải chịu theo quy định pháp luật.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 54, Điều 57, Điều 59 của Bộ luật Dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án kèm theo.

Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn K.

1. Tuyên bố: Bà Phạm Bích Th (nữ), sinh năm: 1978; Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định ông Phạm Văn N, sinh năm: 1929; Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (cha ruột bà Th) là người giám hộ cho bà Phạm Bích Th; ông Phạm Văn N được thực hiện quyền của người giám hộ và nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà Phạm Bích Th theo đúng quy định pháp luật.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Buộc ông Phạm Văn K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ông Phạm Văn K đã nộp theo biên lai số 0002084 ngày 10/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành lệ phí sơ thẩm (ông Phạm Văn K đã nộp xong).

4. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chị cục THADS huyện CTA;
- VKSND huyện CTA;
- UBND thị trấn B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Tâm